TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - hạnh P**

Bản án số: **14** /2022/HSST
Ngày 25/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Đặng Ngọc Kinh Luân**
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Huỳnh Thanh Trà**
2. Ông **Huỳnh Tiễn**

Thư kY Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Phương Trang** - Cán bộ Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Tường Vy** - Kiểm sát viên.

Ngày 25/01/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân quận Hải Châu mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lY số: 01/2021/HSST ngày 05/01/2022 đối với bị cáo:

Trần Thị Tuyết N - sinh ngày 07/7/2001; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 97 L. L, phường Q. T, thành phố K, tỉnh K. T; chỗ ở: Tổ 27, phường H. T T, quận C. L, thành phố Đ. N; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Thợ làm tóc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Cha mẹ ruột: Không rõ; Mẹ nuôi: Bà Trần Thị T; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại, *có mặt tại phiên tòa.*

Những người tham gia tố tụng:

* *Người bị hại:* Chị Phan Thị Như Y, sinh năm 2001. Địa chỉ : K502/17 đường 02/9, phường H. C. N, quận H. C, thành phố Đ. N., (có đơn xin vắng mặt).

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Hoàng P, Sinh năm 1999. Địa chỉ: K502/17 đường 02/9, phường H. C. N, quận H.C, thành phố Đ.N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Tuyết N và chị Phan Thị Như Y cùng thuê trọ tại K502/17 đường 02/9, phường H. C. N, quận H. C, thành phố Đ. N *(hai phòng trọ khác nhau)*. Khoảng 09 giờ ngày 02.10.2021, N thấy chị Y đang ngủ say, không khóa cửa phòng, trên đầu giường có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max đang cắm sạc, nên N nảy sinh Y định trộm cắp.

Điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu trắng là của anh Nguyễn Hoàng P (bạn chị Y). Ngày 02.10.2021, anh P có nhờ chị Y cất giữ. N thò tay vào rút dây sạc rồi trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 7 Plus đem cất giấu tại phòng số 5 của dãy nhà trọ *(không có người ở)*. Lúc này, sợ chị Y nghi ngờ nên N tiếp tục quay lại trộm cắp chiếc điện thoại Iphone XS Max đem cất giấu tại phòng số 5. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, N lấy điện thoại Iphone 7 Plus thay sim, đổi mật khẩu và tên thiết bị để sử dụng rồi cất giấu lại chỗ trên.

Sau khi phát hiện mất tài sản, chị Y đến Công an phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu trình báo sự việc. Ngày 06.10.2021, Công an phường Hòa Cường Nam mời N lên làm việc, N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nêu trên.

Vật chứng thu giữ do Trần Thị Tuyết N giao nộp: 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu trắng - hồng, loại 128GB, số seri: C39SL8NZHFY0; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu trắng, loại 64GB, số seri: FFXXCR08KPHD.

Theo kết luận định giá số 136/KL-HĐĐG ngày 30.10.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Uỷ ban nhân dân quận Hải Châu: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, 128 GB trị giá 4.900.000 đồng; Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu trắng, loại 64GB trị giá 10.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản: 15.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT - VKSHC ngày 5/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Thị Tuyết N về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Tuyết N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có Y kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Khoảng

09 giờ ngày 02.10.2021, tại phòng trọ K502/17 đường 02/9, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Trần Thị Tuyết N đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus trị giá 4.900.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max trị giá 10.500.000 đồng của chị Phan Thị Như Y. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 15.400.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai những người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Ngoài ra, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nhiều lần nên cần phải áp dụng tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình là thỏa đáng

Xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, hiện đang mang thai và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, n khoản 1 & 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Thị Như Y và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[4] Về xử lY tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại cho chị Phan Thị Như Y: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng; trả lại cho anh Nguyễn Hoàng P 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax màu trắng là phù hợp nên không xem xét giải quyết.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị Tuyết N** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lY và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Xử phạt: Trần Thị Tuyết N **06** *(sáu)* tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí HSST bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/01/2022. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- VKSND TP.Đà Nẵng
- *VKSND Q.Hải Châu*
- *Công an Q.Hải Châu*
- *CC THADS Q.Hải Châu*
- *Bị cáo*
- *Những người TGTT*
- *Lưu hồ sơ*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

ĐẶNG NGỌC KINH LUÂN